

Mẫu số: B49-THADS

(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LONG AN
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ TÂN ANCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/QĐ-CCTHADS

Tân An, ngày 22 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao tài sản cho người được thi hành án**CHẤP HÀNH VIÊN**

Căn cứ khoản 1 Điều 20, khoản 2 Điều 104 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 52/2019/QĐST-DS ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 32/2020/QĐST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 27/2020/DS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 51/2020/QĐST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 409/2020/DS-PT ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 38/2021/QĐST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số: 54/2022/QĐST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số: 151/2022/QĐCNHGT-DS ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án số: 25/2023/QĐST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án số: 34/2023/DS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số: 55/2023/QĐST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số: 80/2023/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 404/QĐ-CCTHADS ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1342/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;



An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 54/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 167/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 169/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 286/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 287/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số: 11/QĐ-CCTHADS ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 835/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 124/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số: 15/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1213/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 683/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số: 23141/CT-TĐG ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Công ty TNHH thẩm định giá NOVA;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1073/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1159/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1204/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1555/QĐ-CCTHADS ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 40/QĐ-CCTHADS ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 62/QĐ-CCTHADS ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Thông báo số: 557/23/TP-CV ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Công ty đấu giá hợp danh Tiên Phong về việc đến hết hạn đăng ký tham gia đấu giá không có khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông báo về việc không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành số: 1153/TB-THADS ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Đơn đề nghị nhận tài sản để trừ vào số tiền thi hành án ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng;

Căn cứ Thông báo về việc người được thi hành án nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án số: 1245/TB-THADS ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Xét đơn xin nhận tài sản của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng để thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao tài sản cho: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà ACM, số 96 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh để trừ vào số tiền được thi hành án.

Tài sản gồm:

1/ Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 70, tờ bản đồ số 21, mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị, diện tích: 162,1m², tọa lạc tại: Số 20A Phan Đình Phùng, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 167323, số vào sổ cấp GCN: CS 04225 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 14/5/2018, đăng ký biến động cập nhật thay đổi chủ sở hữu/chủ sử dụng lần cuối 18/5/2018 là bà Nguyễn Thị Bé Năm. Diện tích đo đạc thực tế: 162,1m², trong đó diện tích lộ giới đường Phan Đình Phùng là 28,7m², diện tích chỉ giới xây dựng đường Phan Đình Phùng là 28,7m² theo mảnh trích đo địa chính số 319-2022 ngày 03/01/2022 của Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại



thành phố Tân An duyệt ngày 09/02/2022.

Vị trí tiếp giáp của thửa đất:

- Đông giáp: Thửa số: 69 hộ Phan Phúc Định.
- Tây giáp: Thửa số: 71 hộ Võ Phú Nghiệp.
- Nam giáp: Đường nước công cộng.
- Bắc giáp: Đường Phan Đình Phùng .

2/ Tài sản gắn liền với đất:

- Nhà ở: Nhà cấp 3, loại nhà ở riêng lẻ, nhà có kết cấu: Vách xây tường tô hai mặt, cột bê tông cốt thép, nền lót gạch men, sàn bê tông (sàn đúc), mái lợp ngói, cầu thang đúc bê tông (tay vịn bằng gỗ tạp), cửa nhôm lộng kính, cửa chính có hệ thống cửa sắt kéo. Nhà có diện tích xây dựng: 123,11m², diện tích sàn: 389,65m², cụ thể: Tầng 1 diện tích 123,11m², tầng 2 diện tích 133,27m², tầng 3 diện tích 133,27m² (theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 167323, số vào sổ cấp GCN: CS 04225 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 14/5/2018, đăng ký biến động cập nhật thay đổi chủ sở hữu/chủ sử dụng lần cuối 18/5/2018 là bà Nguyễn Thị Bé Năm). Nhà ở có hệ thống điện nước đầy đủ.

- Công trình xây dựng trên đất:

- + Sân xi măng lót gạch men, có diện tích là 22,6m² (4m x 5,65m).
- + Hàng rào: diện tích 26,88m², xây tường cao 0,7m, ốp gạch dài 11,2m, hàng rào sắt U cao 1,7m dài 11,2m.
- + Trụ cổng gồm: 02 trụ cổng chính có kích thước là 0,5m x 0,5m x 3m; 02 trụ phụ có kích thước là 0,3m x 0,3m x 3m, trụ ốp gạch toàn bộ.
- + Cổng rào: 7,5m², có mái che lợp ngói, cánh cổng (02 cánh) bằng sắt khung.

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.



CHẤP HÀNH VIÊN

Lê Khắc Huy

Mẫu số: B16- THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH LONG AN
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ TÂN AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/QĐ-CCTHADS

Tân An, ngày 26 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, khoản 2 Điều 37 Luật Thi hành án dân sự;
Căn cứ Bản án, Quyết định số: 52/2019/QĐST-DS ngày 23 tháng 9 năm 2019 của
Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 32/2020/QĐST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2020 của
Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 27/2020/DS-ST ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa
án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 51/2020/QĐST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2020
của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 409/2020/DS-PT ngày 01 tháng 12 năm 2020 của
Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án, Quyết định số: 38/2021/QĐST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2021 của
Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số: 54/2022/QĐST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Tòa án
nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số: 151/2022/QĐCNHGT-DS ngày 16 tháng 11 năm 2022 của
Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án số: 25/2023/QĐST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân
dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Bản án số: 34/2023/DS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân
dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số: 55/2023/QĐST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án
nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định số: 80/2023/QĐST-DS ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Tòa án
nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 404/QĐ-CCTHADS ngày 26 tháng 12 năm
2019 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1342/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 8 năm
2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;



Căn cứ Quyết định thi hành án số: 54/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 167/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 169/QĐ-CCTHADS ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 286/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 287/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung quyết định về thi hành án số: 11/QĐ-CCTHADS ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 835/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 124/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số: 15/QĐ-CCTHADS ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1213/QĐ-CCTHADS ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 683/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số: 23141/CT-TĐG ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Công ty TNHH thẩm định giá NOVA;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1073/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 6 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1159/QĐ-CCTHADS ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1204/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 1555/QĐ-CCTHADS ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 40/QĐ-CCTHADS ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định thi hành án số: 62/QĐ-CCTHADS ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Thông báo số: 557/23/TP-CV ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Công ty đấu giá hợp danh Tiên Phong về việc đến hết hạn đăng ký tham gia đấu giá không có khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông báo về việc không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành số: 1153/TB-THADS ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Đơn đề nghị nhận tài sản để trừ vào số tiền thi hành án ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng;

Căn cứ Thông báo về việc người được thi hành án nhận tài sản để trừ vào số tiền được thi hành án số: 1245/TB-THADS ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ Quyết định về việc giao tài sản cho người được thi hành án số: 14/QĐ-CCTHADS ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Xét địa chỉ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định về việc giao tài sản cho người được thi hành án số: 14/QĐ-CCTHADS ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Nội dung sửa đổi, bổ sung:

Tại Điều 1 có ghi: “Giao tài sản cho: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà ACM, số 96 Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh để trừ vào số tiền được thi hành án”.

Nay được sửa đổi, bổ sung như sau: “Giao tài sản cho: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, địa chỉ: **Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội** để trừ vào số tiền được thi hành án”.

Điều 2. Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Lê Khắc Huy



**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0100233583

Đăng ký lần đầu: ngày 08 tháng 09 năm 1993

Đăng ký thay đổi lần thứ: 45, ngày 27 tháng 11 năm 2023

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIETNAM PROSPERITY JOINT STOCK COMMERCIAL BANK

Tên công ty viết tắt: VPBANK

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 89 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 1900.54.54.15

Fax: 024.39288901

Email: lr@vpbank.com.vn

Website: www.vpbank.com.vn

3. Vốn điều lệ: 79.339.236.010.000 đồng.

Bằng chữ: Bảy mươi chín nghìn ba trăm ba mươi chín tỷ hai trăm ba mươi sáu triệu không trăm mười nghìn đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 7.933.923.601

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGÔ CHÍ DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 25/09/1968 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 012603070

Ngày cấp: 06/04/2011

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Địa chỉ thường trú: 11 đường số 1, Khu A, Nam Thành Công, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Biệt thự 39, số 10 Đặng Thai Mai, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

NGÀY 29-11-2023

SỐ CT 548816101 TPICC-SCT/8G



CÔNG CHỨNG VIỆN

